

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 39/2021/HS-PT  
Ngày: 19-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DẠH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tỉnh

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Minh Đạt

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo T.H.T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

*Bị cáo có kháng cáo:* **T.H.T** (T), sinh năm 1981 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxxE ấp P, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông T.V.T (chết) và bà M.V.A; vợ: L.T.T.L, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định số: 98/QĐ-XPVPHC ngày 16/4/2019 của Công An thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền”, đã nộp phạt vào ngày 05/02/2020; bị cáo tại ngoại; có mặt;

*Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo D.T.H nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị phúc thẩm.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 10 phút ngày 24/01/2020, tại nhà của T.H.T ở số xxxE, ấp P, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, lực lượng Cảnh sát hình sự Công An tỉnh Bến Tre bắt quả tAg T.H.T đAg thực hiện hành vi tổ chức cho 16 người gồm: N.T.K, N.N.L (T), N.T.B, N.H.T, N.V.N (T), T.Đ.K, N.T.S, N.V.D, T.T.A, C.T.T.K, N.N.L, P.T.P, P.C.Q, C.T.B, P.T.N, N.T.N và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tAg đối với T.H.T và thu giữ tAg vật.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- Thu tại hiện trường: 04 con gà trống nòi đã qua đá cựa, trong đó có 01 con gà đAg mAg cựa sắt.

- Thu của T.H.T: 01 cân đồng hồ loại 05kg, màu xAh, hiệu Nhơn Hòa; 01 tấm kính trong có lỗ (tấm kính chắn gà), kích thước: 60cm x 60cm; 15 cặp cựa gà bằng kim loại; 05 cuộn băng keo chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số xxxxxxxxxx và xxxxxxxxxx; 01 xe mô tô biển số 71H7-xxxx; 01 xe mô tô biển số 71B-xxx.xx; 01 xe mô tô biển số 71B2-xxx.xx.

- Thu của T.T.A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips, màu đen, chứa sim số xxxxxxxxxx.

- Thu của N.N.L (T): Tiền Việt Nam là 1.000.000 đồng.

- Thu của N.H.T: Tiền Việt Nam là 1.000.000 đồng.

- Thu của D.T.H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, chứa sim số xxxxxxxxxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu hồng, chứa sim số xxxxxxxxxx; Tiền Việt Nam là 9.400.000 đồng.

- Thu của N.T.K (M): 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, chứa sim số xxxxxxxxxx; Tiền Việt Nam là 1.000.000 đồng.

- Thu của N.N.L: Tiền Việt Nam là 500.000 đồng.

- Thu của P.T.P: Tiền Việt Nam là 500.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 71H8-xxxx.

- Thu của N.T.B: Tiền Việt Nam là 500.000 đồng.

- Thu của N.T.S (B): 04 bộ cựa gà bằng kim loại; Tiền Việt Nam là 500.000 đồng.

- Thu của N.V.N (T): Tiền Việt Nam là 500.000 đồng.

- Thu của C.T.T.K: Tiền Việt Nam là 500.000 đồng.

- Thu của T.Đ.K: Tiền Việt Nam là 500.000 đồng.

Qua làm việc, T.H.T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 24/01/2020, T.H.T chuẩn bị cân đồng hồ, cựa gà đá, tấm kính, cuộn băng keo để phục vụ cho việc tổ

chức đá gà ăn thua bằng tiền tại nhà của T.H.T ở số xxxE, ấp P, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chuẩn bị xong, T.H.T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số xxxxxxxxxx và số xxxxxxxxxx để liên lạc với các chủ gà đem gà đến sân nhà T.H.T để đá, sau đó T.H.T đứng ra tổ chức, hẹn gà, biện gà và thu tiền xâu. Nếu ai muốn tham gia đặt cược bên gà nào, bao nhiêu tiền thì thông qua T.H.T bằng cách tự kêu lên để T.H.T biết. Sau khi chốt sổ xong, T.H.T thông báo tổng số tiền của những người tham gia cược rồi cho hai bên thả gà để đá. Sau khi có kết quả thắng thua, T.H.T thu tiền của người thua chung cho người thắng và thu tiền xâu của những người tham gia thắng bạc theo tỷ lệ 1.000.000 đồng T.H.T lấy 50.000 đồng. Vào ngày 24/01/2020, tại nhà của T.H.T tổ chức 02 trận gà:

*Trận thứ nhất:* T.H.T điện thoại cho H và T.T.A đem gà đến sân gà của T.H.T để đá. T.H.T cấp độ gà của H và A đá xỏ 2.000.000 đồng và xác gà là 200.000 đồng, sau khi chốt sổ xong thì T.H.T kêu lên ai đá hàng sáo thì báo với T.H.T thì có khoảng 04 – 05 người (không xác định được tên, địa chỉ) tham gia đá hàng sáo với số tiền là 4.000.000 đồng. Do gà của A nặng ký hơn nên chấp đá ăn 9, nghĩa là nếu gà của A thắng thì thắng 90% tiền cược, thua thì chung đủ 100%. H trực tiếp bỏ ra 1.800.000 đồng để đá xỏ, riêng A bỏ ra 1.000.000 đồng, C.T.B hùn 200.000 đồng, P.T.N hùn 500.000 đồng và một người không rõ tên địa chỉ hùn 300.000 đồng. Kết quả gà của H thắng, T.H.T thu của A 2.000.000 đồng rồi lấy tiền xâu 100.000 đồng, còn 1.900.000 đồng đưa cho H. T.H.T tiếp tục gom tiền của những người đá hàng sáo bên ngoài là 4.000.000 đồng, thu xâu 170.000 đồng, còn lại giao tiền cho những người thắng. Do đã có kết quả thắng thua nên số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong trận này của T.H.T được xác định là 11.400.000 đồng, của H là 3.800.000 đồng, của A là 1.000.000 đồng, của Bình là 200.000 đồng, của Nghê là 500.000 đồng và của đối tượng không rõ họ tên là 300.000 đồng.

*Trận thứ hai:* T.H.T cấp độ gà của N.T.K (M) đá với gà của N.V.D, đá xỏ là 2.000.000 đồng và xác gà là 200.000 đồng, bên ngoài đá hàng sáo thông qua T.H.T là 22.000.000 đồng. Do gà của K nặng ký hơn nên chấp đá ăn 9, nghĩa là nếu gà của Kỳ thắng thì thắng 90% tiền cược, thua thì chung đủ 100% nên tổng cộng tiền cược của một bên là 24.000.000 đồng, một bên là 21.600.000 đồng và có khoảng hơn 20 người tham gia cược, cụ thể: Các đối tượng tham gia đặt cược bên gà của N.T.K gồm: N.T.K đặt cược 1.000.000 đồng, N.N.L (T) đặt cược 1.000.000 đồng, N.T.B đặt cược 500.000 đồng, N.H.T đặt cược 1.000.000 đồng, N.V.N (T) đặt cược 500.000 đồng, T.Đ.K đặt cược 500.000 đồng, N.T.S (B) đặt cược 500.000 đồng và một số đối tượng khác. Các đối tượng tham gia đặt cược bên gà của N.V.D gồm: N.V.D đặt cược 630.000 đồng, T.T.A đặt cược 900.000 đồng, C.T.T.K đặt cược

450.000 đồng, N.N.L đặt cược 450.000 đồng, P.T.P đặt cược 450.000 đồng, P.C.Q đặt cược 270.000 đồng, C.T.B đặt cược 180.000 đồng, N.T.N đặt cược 180.000 đồng, P.T.N đặt cược 450.000 đồng và một số đối tượng khác. Kết quả gà của Kỳ thắng, trong khi hai bên đang tháo cửa gà, chưa kịp chung tiền thì bị lực lượng Công An phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Do đã có kết quả thắng thua nên số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong trận này của T.H.T được xác định là 45.600.000 đồng, của K là 1.900.000 đồng, của N.L là 1.900.000 đồng, của N.T.B là 950.000 đồng, của T là 1.900.000 đồng, của N là 950.000 đồng, của K là 950.000 đồng, của S là 950.000 đồng, của D là 630.000 đồng, của A là 900.000 đồng, của K là 450.000 đồng, của L là 450.000 đồng, của P là 450.000 đồng, của Q là 270.000 đồng, của B là 180.000 đồng, của N là 180.000 đồng, của N là 450.000 đồng và của những người khác là 32.140.000 đồng.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo T.H.T phạm “Tội tổ chức đánh bạc”. Áp dụng các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T.H.T 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về tội dAh và trách nhiệm hình sự đối với D.T.H, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/01/2021 bị cáo T.H.T kháng cáo yêu cầu được chuyển sAg phạt tiền là hình phạt chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp bản án sơ thẩm đã nêu.

*QuA điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:* Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội dAh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo T.H.T phạm “Tội tổ chức đánh bạc” theo các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm tù. Xét kháng cáo của bị cáo, bị cáo phạm vào ba tình tiết định khung hình phạt, mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T.H.T 01 (một) năm tù về “Tội tổ chức đánh bạc”. Các phần quyết định khác của

bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traAh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định. Vào ngày 24/01/2020, T.H.T đã có hành vi dùng sân nhà của mình ở số 489E, ấp P, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để tổ chức 02 trận đá gà ăn thua bằng tiền, cụ thể:

*Trận thứ nhất:* T.H.T cấp độ gà của D.T.H và T.T.A đá xỏ 2.000.000 đồng và xác gà là 200.000 đồng, thì có khoảng 04 – 05 người tham gia đá hàng sáo với số tiền là 4.000.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua 9-10. H tham gia 1.800.000 đồng, A 1.000.000 đồng, C.T.B 200.000 đồng, P.T.N 500.000 đồng và một người không rõ tên địa chỉ 300.000 đồng. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong trận này đối với T.H.T được xác định là 11.400.000 đồng, của H là 3.800.000 đồng, của A là 1.000.000 đồng, của Bình là 200.000 đồng, của Nghê là 500.000 đồng và của đối tượng không rõ họ tên là 300.000 đồng.

*Trận thứ hai:* T.H.T cấp độ gà của N.T.K (M) đá với gà của N.V.D, đá xỏ là 2.000.000 đồng và xác gà là 200.000 đồng, bên ngoài đá hàng sáo thông qua T.H.T là 22.000.000 đồng. Tỷ lệ cá cược 9-10 nên tổng cộng tiền cược của một bên là 24.000.000 đồng, một bên là 21.600.000 đồng và có khoảng hơn 20 người tham gia cược, cụ thể: Bên gà của N.T.K gồm: N.T.K 1.000.000 đồng, N.N.L (T) 1.000.000 đồng, N.T.B 500.000 đồng, N.H.T 1.000.000 đồng, N.V.N (T) 500.000 đồng, T.Đ.K 500.000 đồng, N.T.S (B) 500.000 đồng và một số đối tượng khác. Các đối tượng tham gia đặt cược bên gà của N.V.D gồm: N.V.D 630.000 đồng, T.T.A 900.000 đồng, C.T.T.K 450.000 đồng, N.N.L 450.000 đồng, P.T.P 450.000 đồng, P.C.Q 270.000 đồng, C.T.B 180.000 đồng, N.T.N 180.000 đồng, P.T.N 450.000 đồng và một số đối tượng khác. Kết quả gà của K thắng, chưa kịp chung tiền thì bị lực lượng Công An phát hiện bắt quả tang. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong trận này đối với T.H.T là 45.600.000 đồng, của K là 1.900.000 đồng, của N.L là 1.900.000 đồng, của N.T.B là 950.000 đồng, của Trung là 1.900.000 đồng, của Ngọc là 950.000 đồng, của K là 950.000 đồng, của S là 950.000 đồng, của D là 630.000 đồng, của A là 900.000 đồng, của K là 450.000 đồng, của L là 450.000 đồng, của P là 450.000 đồng, của Q là 270.000 đồng, của B là 180.000 đồng, của N là 180.000 đồng, của N là 450.000 đồng và của những người khác là 32.140.000 đồng.

T.H.T thực hiện vai trò dùng nhà để mở sân gà, chuẩn bị cân gà, tắm chân gà, cựa gà, điện thoại cho người chơi đem gà vào sân để đá, cấp độ, làm trọng tài, phân xử thắng thua, chốt sổ số tiền của trận gà và cho thả gà, khi kết thúc trận gà thì lấy tiền bên thua chung cho bên thắng và lấy tiền xâu theo tỷ lệ 1.000.000 đồng lấy 50.000đ. Về nhân thân, vào ngày 16/4/2019 Công An thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt T.H.T 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền”.

Với ý thức, hành vi, nhân thân của bị cáo, số người đánh bạc và số tiền dùng vào việc đánh bạc, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo T.H.T phạm “Tội tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự với các tình tiết định khung “*Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên cùng một lúc*”, “*Tổng số tiền, hiện vật dùng vào việc đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*” và “*Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 322 hoặc Điều 321 mà còn vi phạm*” là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên; gia đình bị cáo có công với đất nước quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đã xử phạt bị cáo 01 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuy nhiên bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục phạm tội tổ chức đánh bạc cho nhiều người tham gia với mức độ vi phạm cao hơn, hành vi của bị cáo đã xâm phạm và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng ở địa phương; phạm vào nhiều tình tiết định khung hình phạt nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn mà áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có cơ sở nên được giữ nguyên, theo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo T.H.T phạm “Tội tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **T.H.T** (T) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo **T.H.T** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về về tội danh và trách nhiệm hình sự đối với **D.T.H**, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công A tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre (3b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công A thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- UBND xã P, thành phố Bến Tre (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAD tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Tỉnh**